

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 21 tháng 9 năm 2018

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 41/2018/ĐKSP

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO

Địa chỉ: km 22, Quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

cho sản phẩm: Thực phẩm dinh dưỡng y học NUTRIFIB

Do Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO, Địa chỉ: km 22, Quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/quy định/tiêu chuẩn: Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

CHI CỤC TRƯỞNG



Đỗ Mạnh Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO**

Địa chỉ: Km 22, Quốc lộ 5 thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 023213766338

E-mail: napharcovn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000030/2016/ATTP - CNĐK, cấp ngày 06/01/2017,
nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y Tế.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: *Thực phẩm dinh dưỡng Y học* **NUTRIFIB**

2. Thành phần:

Fructo Oligosaccharid.....2000 mg

ImmuneGamma.....30mg

Sữa non colostrum10mg

Vitamin A.....500 IU

Vitamin D₃.....50 IU

Vitamin B₁..... 1 mg

Vitamin B₂..... 1 mg

Vitamin B₆.....1 mg

Phụ gia: Isomalt, kem thực vật, hương thực phẩm, Amidon, PEG vừa đủ gói 3gam.

3. **Trạng thái của sản phẩm:**

- Trạng thái: Cốm

- Màu sắc: Trắng ngà

- Mùi: Bột bên trong mùi thơm, không ôi mốc

4. **Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên chất lượng của sản phẩm**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Vitamin A	Định lượng UI/gói	500 ±20%
2	Vitamin D3	Định tính	Dương tính
3	Vitamin B1	Định lượng mg/gói	1 ±20%
4	Vitamin B2	Định tính	Dương tính
5	Vitamin B6	Định tính	Dương tính
6	Fructo Oligosaccharid (FOS)	Định tính	Dương tính

5. Chỉ tiêu an toàn

5.1. Giới hạn về vi sinh vật

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	E. Coli	CFU/g	3
3	Coliforms	CFU/g	10
4	CL. perfringens	CFU/g	10
5	B. cereus	CFU/g	10
6	TS bào tử nấm mốc, men	CFU/g	10
7	S. Aureus	CFU/g	10
8	Salmollela	CFU/g	0

5.2 Giới hạn về kim loại nặng

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Pb	ppm	3
2	Hàm lượng Cd	ppm	1
3	Hàm lượng Hg	ppm	0,1

5.3. Hàm lượng hóa chất không mong muốn.

Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y giới hạn theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 và QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”.

6. Hướng dẫn sử dụng:

6.1. Công dụng: Bổ sung chất xơ hòa tan (*Fructo Oligosaccharid*) giúp mềm phân, hỗ trợ điều trị táo bón, giúp nhuận tràng, giúp hệ vi sinh có lợi phát triển chống rối loạn tiêu hóa, tăng khả năng hấp thu các chất dinh dưỡng. Đồng thời bổ sung các vitamin A, vitamin D3, vitamin B1, vitamin B2, vitamin B6 thiết yếu cho cơ thể. Ngoài ra sản phẩm được bổ sung sữa non Colostrum có thể được coi là một loại vacxin tự nhiên làm tăng khả năng miễn dịch giúp bảo vệ cơ thể khỏi bệnh, virus và vi khuẩn, hỗ trợ điều trị tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ, cung cấp dinh dưỡng tốt cho phụ nữ có thai và cho con bú.

6.2 Đối tượng sử dụng:

- Trẻ em, người lớn bị táo bón, người già ít vận động bị táo bón, khó đại tiện do các nguyên nhân khác nhau.
- Trẻ em tiêu hóa kém, kém hấp thu canxi và dinh dưỡng.
- Ngăn ngừa táo bón cho phụ nữ có thai và cho con bú.
- Người bị rối loạn tiêu hóa do loạn khuẩn đường ruột.

6.3. Cách dùng:

- Trẻ em dưới 6 tháng tuổi: Liều khuyến dùng 1/2 gói/ngày, ngày 1- 2 lần
 - Trẻ em từ 1-2 tuổi: Mỗi lần uống 1 gói, ngày 1- 2 lần
 - Trẻ em 2 – 3 tuổi: Mỗi lần uống 1 gói, ngày 2 lần
 - Trẻ em 4 – 6 tuổi: Mỗi lần uống 1 gói, ngày 2 -3 lần
 - Trẻ em 7 – 12 tuổi: Mỗi lần uống 2 gói, ngày 2 lần
 - Người già ít vận động: Mỗi lần uống 2 gói, ngày 2-3 lần.
 - Người lớn, phụ nữ có thai và trẻ trên 12 tuổi: mỗi lần uống 2 gói, ngày 2-3 lần.
- Nên uống sau bữa ăn. Pha 1 gói với 20ml-30ml nước ấm, có thể pha với sữa, cháo hoặc bột. Khuấy cho tan hết, uống ngay.

6.4. Chú ý:

- Sản phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.
- Ngưng sử dụng nếu quá mẫn với một trong các thành phần của công thức
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Sử dụng dưới sự hướng dẫn, giám sát của nhân viên y tế.

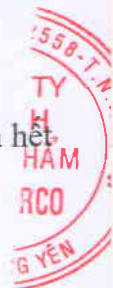
6.5. Bảo quản: Nơi khô ráo thoáng mát tránh ánh sáng.

7. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi màng Alu, Mpet, lọ (lon) thủy tinh, nhựa, nhôm, thiếc đảm bảo đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Quy cách đóng gói:

+ Lọ (Lon) 50g, 100g, 150g, 200g, 250g, 300g, 350g, 500g, 1000g/lọ.



- Quy cách đóng gói: Gói 3g, 4g, 5g, 6g. Hộp 5, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 45, 50, 60, 90, 100 gói.

8. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên nhãn chính của sản phẩm.

9. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22, Quốc Lộ 5, Thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.

10. Tên và địa chỉ đơn vị độc quyền phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NOVALINH

Địa chỉ: Số 103, Ngõ 175/5 Phố Định Công, P. Định Công, Q Hoàng Mai, Hà Nội

III. Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến (Theo phụ lục đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn nhà sản xuất đã xây dựng.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh.

Hưng Yên, ngày 6 tháng 9 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Vũ Thị Lan



CÔNG TY TNHH BAO BÌ ĐÔNG ÂU
Khu công nghiệp Tân Phú Thạnh - xã Tân Phú Thạnh,
huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam
ĐT: 033 36 73 9797



Maquette
Hậu Giang, ngày 9/7/2018

Thông số kỹ thuật		Thông tin khác	Ký duyệt
Tên sản phẩm	Hộp Nutrifib - Anh Toàn		
MSSP	NTTHO001-01		
Kích thước	120x65x85 mm - in 1 mặt		
Màu sắc	5 màu		
Chất liệu	Ivory 300		

Chứa các vitamin & các khoáng chất

Nutrifib®

Thực phẩm dinh dưỡng y học

Nutrifib®

Chứa các vitamin & các khoáng chất

Phòng chống táo bón an toàn
Cho Bà bầu - Trẻ nhỏ



Nguyên liệu nhập khẩu từ Châu Âu

Hộp 30 gói x 3g gói



Thành phần chất lượng: cho đến 100% tổng khối lượng

Fructo-Oligosaccharide	2000 mg	Vitamin D3	50 IU
Inositol	30.0 mg	Vitamin B1	1.0 mg
Sorbitol	10.0 mg	Vitamin B2	1.0 mg
Fructose	10.0 mg	Vitamin B6	1.0 mg
Fructose	10.0 mg	Vitamin B12	1.0 mg

Chỉ định: Dùng để bổ sung các vitamin và khoáng chất cho người có nhu cầu tăng cường sức khỏe, đặc biệt là người có nhu cầu tăng cường sức khỏe cho bà bầu và trẻ nhỏ.

Đối tượng sử dụng: Người có nhu cầu tăng cường sức khỏe, đặc biệt là người có nhu cầu tăng cường sức khỏe cho bà bầu và trẻ nhỏ.

Liều dùng: Dùng 1 gói 3g mỗi ngày, uống sau bữa ăn.

Chú ý: Không dùng cho người có bệnh đường tiêu hóa.

Nutrifib®

Chứa các vitamin & các khoáng chất

Phòng chống táo bón an toàn
Cho Bà bầu - Trẻ nhỏ



Nguyên liệu nhập khẩu từ Châu Âu

Hộp 30 gói x 3g gói

Số 1, Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

Composition: for the smallest packaging unit

Fructo-Oligosaccharide	2000 mg	Vitamin D3	50 IU
Inositol	30.0 mg	Vitamin B1	1.0 mg
Sorbitol	10.0 mg	Vitamin B2	1.0 mg
Fructose	10.0 mg	Vitamin B6	1.0 mg
Fructose	10.0 mg	Vitamin B12	1.0 mg

Indications: Used to supplement vitamins and minerals for people who need to strengthen their health, especially for pregnant women and children.

Contraindications: Do not use for people with digestive disorders.

Usage: Use 1 packet (3g) per day, after meals.

Caution: Do not use for people with digestive disorders.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HI-TECH
HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VILAS 866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Xá - Tp.Nam Định

Điện thoại: 0228.3555179 / 024.62858515

Email: hitechqcfoods@gmail.com



PHIẾU KIỂM NGHIỆM

Số: 003T8-18/G

Tên mẫu : NUTRIFIB
Mã số mẫu : 2458G18
Nơi gửi mẫu : Công ty TNHH Dược phẩm NAPHARCO
Địa chỉ : Km 22, quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào
Tỉnh Hưng Yên.
Ngày nhận mẫu : 31/07/2018
Thời gian thử nghiệm : Từ 31/07/2018 đến 06/08/2018
Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm.
Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong: Nhãn đầy đủ; rõ ràng.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01	Định tính Fructooligosaccharid	-	Dương tính	USP 38 - UV VIS
1.02	Hàm lượng Vitamin A	IU/gói	505,0	USP 38 - HPLC
1.03	Hàm lượng Vitamin B1	mg/gói	1,04	ĐDVN IV
1.04	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	4,3.10 ¹	TCVN 4884 : 2005
1.05	Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc	cfu/g	2,0.10 ¹	TCVN 8275-2 : 2010
1.06	E.Coli	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 6846 : 2007
1.07	Coliform	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 4882 : 2007
1.08	Cl.Perfringens	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 4991 : 2005
1.09	Staphylococcus aureus	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 7927*: 2008
1.10	Bacillus cereus	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 4995 : 2005
1.11	Salmonella	/25g	KPH	TCVN 4829 : 2005
1.12	Chì (Pb)	ppm	0,27	TCVN 7929 : 2008
1.13	Cadimi (Cd)	ppm	KPH LOD = 0,009	TCVN 7929 : 2008

Ghi chú:

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi.
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của PTN.
- Phòng thí nghiệm sẽ không nhận khiếu nại về kết quả thử nghiệm nếu hết thời gian lưu hoặc không có mẫu lưu.
- Thời gian lưu mẫu: Nếu không có yêu cầu đặc biệt thời gian lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày trả kết quả



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HI-TECH
HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VILAS 866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Xá - Tp.Nam Định

Điện thoại: 0228.3555179 / 024.62858515

Email: hitechqcfoods@gmail.com



STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
2.01	Thủy ngân (Hg)	ppm	KPH LOD = 0,009	TCVN 7604 : 2007

KPH: là không phát hiện

Nam Định, ngày 06 tháng 08 năm 2018

Phòng Kiểm tra chất lượng

Giám đốc trung tâm

Bùi Hải Yến

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
LÊ TUẤN ANH

Ghi chú:

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi.
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của PTN.
- Phòng thí nghiệm sẽ không nhận khiếu nại về kết quả thử nghiệm nếu hết thời gian lưu hoặc không có mẫu lưu.
- Thời gian lưu mẫu: Nếu không có yêu cầu đặc biệt thời gian lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày trả kết quả.